

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày 16 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Phước Tự.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: Ngô Văn Khon.

2/ Ông: Nguyễn Hoàng Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Giang - Thư ký tòa án nhân dân huyện Thanh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: Ông Võ Nhựt Thanh - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 16 tháng 4 năm 2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Văn C (tên gọi khác: không), sinh năm 19xx, tại: tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm: 1951 (chết) và con bà Trần Thị A, sinh năm: 1952; gia đình bị cáo: có 04 anh em, bị cáo là con thứ 03; vợ: Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm: 1990; con: có 01 người tên Nguyễn Bảo L1, sinh năm 2014; tiền sự: không; tiền án: không; Nhân thân: Ngày 20/9/20xx bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Lãnh, nay là thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 12/20xx/HSST, đã xóa án tích; Ngày 01/12/20xx bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 34/20xx/HSST, chấp hành xong ngày 19/4/2012, đã xóa án tích; Ngày 24/01/20xx bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 56/20xx/HSPT, chấp hành xong ngày

23/01/2014, đã được xóa án tích; tạm giữ: không; tạm giam: không, hiện đang trú tại: ấp 3, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Lê Thị Thùy D, sinh ngày 29/12/2007; Trú tại: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có đơn xin vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Lê Phước L, sinh năm: 1982; Trú tại: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Văn X, sinh năm: 1985; Trú tại: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có đơn xin vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Đặng Thị Thanh H, sinh năm: 1970, vắng mặt.

2. Trương Ngọc H1, sinh năm: 1984, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ ngày 02/12/2023 Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô biển số 66L6- xxxx nhãn hiệu YAMAHA loại Nouvo, chở con là Nguyễn Bảo L1 đến trước sân nhà Văn hóa huyện Thanh Bình chơi, khi đó bị cáo ngồi ở ghế đá và phát hiện cách chỗ ngồi khoảng 05m, có một xe mô tô đang dừng, trên yên xe có một túi xách quay chéo, tài sản này là của em Lê Thị Thùy D, sinh năm 2007 nhà ở ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình đến trước nhà văn hóa huyện để đánh cầu lông cách xe khoảng 10m, lợi dụng lúc mọi người không chú ý, Nguyễn Văn C đã điều khiển xe đến lấy túi xách của em Thùy D để qua xe của bị cáo rồi chạy về hướng xã Bình Thành, khi đến chân cầu Cái Nỏ thuộc ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, thì C ngừng xe lại và mở túi xách ra kiểm tra, bên trong túi xách có các tài sản gồm 01 điện thoại OPPO RENO 8 có gắn ốp lưng bằng nhựa, 01 ví da bên trong có số tiền là 200.000 đồng; 01 thẻ ATM cùng 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lê Thị Thùy D, mặt sau của thẻ căn cước có 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng để trong túi nhựa, C lấy tiền và điện thoại, còn các tài sản khác và một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng còn sót lại trong túi xách do bị cáo không kiểm tra kỹ, sau đó bị cáo để túi xách tại chân cầu rồi chạy xe về nhà.

Đến khoảng 12 giờ ngày 10/12/2023 bị cáo đem điện thoại OPPO trộm được bán cho anh Nguyễn Văn X chủ cửa hàng điện thoại TÀI LỘC ngụ ấp 3,

xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp giá là 2.800.000 đồng, khi mua anh X không biết điện thoại do trộm có được, nên khi mua xong anh X đã trưng bày điện thoại tại cửa hàng để bán lại.

Về phía Lê Thị Thùy D lúc 15 giờ ngày 10/12/2023 đi đến cửa hàng điện thoại TÀI LỘC của anh X với mục đích nhờ anh X chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng dùm, thì phát hiện điện thoại bị mất trộm đang được trưng bày trong tủ, để đảm bảo là điện thoại của mình, bị hại đã về nhà lấy giấy tờ mua bán đến đối chiếu với số EMEI trên điện thoại thì trùng khớp nhau, từ cơ sở đó Lê Thị Thùy D báo với cơ quan Công an huyện vụ việc bị mất trộm và nội dung vụ án đã được làm rõ như đã nêu trên.

Theo kết quả định giá tài sản số 04/KL-HĐ ngày 08/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Thanh Bình, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO RENO 8 màu vàng đồng có ốp lưng bằng nhựa (đã qua sử dụng) có giá trị là 3.500.000 đồng; 01 túi đeo chéo màu trắng, phía trước có chữ LIVING TRAVELNO SHARE đã qua sử dụng có giá trị 100.000 đồng; 01 ví da màu kem bên ngoài có thêu nhiều bông hoa màu trắng, phía trên ở giữa có móc khóa bằng kim loại (đã qua sử dụng) giá trị 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 3.650.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSTB ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C ra trước Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Vì có đủ cơ sở xác định vào ngày 02/12/2023 bị cáo Nguyễn Văn C đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của Lê Thị Thùy D: 01 túi đeo chéo ; 01 điện thoại OPPO RENO 8; 01 ví da và 700.000 đồng cùng 01 thẻ ATM, 01 thẻ căn cước công dân tên Lê Thị Thùy D. Tổng giá trị tài sản là 4.350.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Khi thực hiện hành vi bị cáo nhận thức được là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, đã đủ cơ sở kết tội bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ, hậu quả tác hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân điều kiện dẫn đến phạm tội và nhân thân của bị cáo. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Về hình phạt bổ sung không áp dụng; Về xử lý vật chứng đã trả lại cho bị hại xong. Riêng chiếc xe mô tô của bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội cần phải tịch thu sung ngân sách Nhà nước; Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 700.000 đồng, đồng thời bị hại đã nhận lại các tài sản bị mất trộm và

không yêu cầu bồi thường nên không xem xét. Người có liên quan Nguyễn Văn X không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.800.000 đồng đã mua điện thoại OPPO nên không xem xét giải quyết.

Trong phần tranh luận bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận tội, không có tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về nuôi con nhỏ và chăm sóc mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện và Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận ngày 02/12/2023 trong lúc chở con đi chơi trước Nhà văn hóa huyện Thanh Bình bị cáo quan sát thấy có một xe mô tô đang dựng gần chỗ bị cáo ngồi trên yên xe có một túi đeo chéo, bên trong túi xách có các tài sản gồm 01 điện thoại OPPO RENO 8 có gắn ốp lưng bằng nhựa, 01 ví da bên trong có số tiền là 700.000 đồng; 01 thẻ ATM cùng 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lê Thị Thùy D, lợi dụng chủ xe là em Lê Thị Thùy D mới 15 tuổi đang lo đánh cầu không để ý, bị cáo đã chạy xe mô tô biển số 66L6- xxxx nhãn hiệu YAMAHA tiếp cận rồi lấy túi đeo chéo qua xe của bị cáo chạy đi, khi đến chân cầu Cái Nỏ bị cáo kiểm tra bên trong túi lấy tiền và 01 điện thoại OPPO còn các tài sản khác thì bị cáo bỏ tại chân cầu. Đến 12 giờ ngày 10/12/2023 bị cáo đem điện thoại OPPO trộm được bán cho anh Nguyễn Văn X chủ cửa hàng điện thoại TÀI LỘC ngụ ấp 3, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp giá là 2.800.000 đồng, chiều lại bị hại Lê Thị Thùy D đến cửa hàng điện thoại của anh X thì phát hiện điện thoại bị mất trộm đang được trưng bày ở tiệm nên báo với cơ quan chức năng làm rõ hành vi lấy trộm của Nguyễn Văn C. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của em Lê Thị Thùy D là 4.350.000 đồng. Lời nhận tội của bị cáo là đúng với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án phù hợp với vật chứng thu giữ được là 01 điện thoại OPPO RENO 8, bị hại Lê Thị Thùy D xác định đúng là tài sản đã bị mất trộm ngày 02/12/2023 tại trước nhà văn hóa của huyện Thanh Bình thuộc khóm Tân Đông B, thị trấn Thanh Bình, huyện

Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” phạm vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự có quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, kỹ cương pháp luật bị xâm hại, bị cáo không tôn trọng tài sản của người khác, xâm phạm khách thể là quyền sở hữu tài sản được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo phạm tội với người dưới 16 tuổi đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 BLHS, bản thân bị cáo đã có 03 lần phạm tội Trộm cắp đều bị phạt tù và đã được xóa án tích, nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp thể hiện sự xem thường luật pháp, không chịu ăn năn hối cải, có nhân thân xấu. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo từ bỏ hành vi phạm tội.

Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, nên HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua lời khai của bị cáo có trong hồ sơ, cũng như lời trình bày tại phiên tòa thể hiện bị cáo Nguyễn Văn C không có nghề nghiệp, kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, đồng thời phù hợp với phân tích, nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận toàn bộ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thị Thùy D đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất trộm và số tiền do bị cáo bồi thường là 700.000 đồng nên không có yêu cầu bồi thường, tại phiên tòa không phát sinh nên không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn X không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 2.800.000 đồng mà anh X đã mua điện thoại, nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: đã trao trả cho bị hại xong. Riêng xe mô tô biển số xe 66L6- xxxx thuộc sở hữu của bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải tịch thu sung Ngân sách

Nhà nước theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS; Đối với USB bên trong có chứa dữ liệu ghi lại quá trình Nguyễn Văn C đến bán điện thoại cho anh Nguyễn Văn X cần quản lý lưu giữ để làm chứng cứ tại hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1- Xử phạt Nguyễn Văn C – 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự : không có.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại xe NOUVO biển số 66L6- xxxx, màu sơn đen - bạc, số khung RLCN22S207Yxxxxxx, số máy 22S2-xxxxxx (đã qua sử dụng).

(Tài sản trên đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Bình đang quản lý)

Tiếp tục quản lý lưu giữ tại hồ sơ 01 USB bên trong chứa dữ liệu ghi lại quá trình bị cáo đến bán điện thoại cho anh Nguyễn Văn X.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án 16/4/2024. Đối với bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại chưa thành niên, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CSĐT CA huyện Thanh Bình;
- THA HS CA huyện Thanh Bình;
- CC THA huyện Thanh Bình;;Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án. (Giang)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Phước Tự